

CÔNG TY CỔ PHẦN PTC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PTC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PTC JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PTC.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107674668

3. Ngày thành lập: 20/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3A, ngách 40/1 phố Tô Vĩnh Diện, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0435680686

Fax:

Email: ptcjsc68@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý du lịch	7911
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
5.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đầu - Các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải hàng không, vận tải bộ, vận tải đường thủy nội địa; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
7.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng như: Xe cần trục; Dàn giáo, bệ, không phải lắp ghép hoặc tháo dỡ. - Cho thuê hạ tầng viễn thông (doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	7730
8.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
9.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Việc cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.	7110
11.	In ấn	1811
12.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch	7912
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Bán buôn tổng hợp	4690
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; thiết bị điện, vật liệu điện; thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; thiết bị và phụ tùng máy móc thiết bị y tế	4659
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
19.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: - Sản xuất quần áo bảo hộ lao động;	1410
20.	Hoạt động viễn thông khác	6190
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
22.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
23.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
25.	Hoạt động viễn thông không dây	6120

26.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc	4641
27.	Xây dựng công trình công ích	4220
28.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Bán mô tô, xe máy	4541
31.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
32.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
34.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng	4329
35.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
36.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
38.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: - Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi; - Bán buôn phần mềm.	4651
39.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc; - Bán lẻ giày dép; - Bán lẻ đồ da và giả da; - Bán lẻ hàng du lịch bằng da và giả da.	4791
40.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH BÌNH	Số 142 khu phố 4, Phường Bình Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.410	741.000.000	39,000	023142963	
			Tổng số	7.410	741.000.000	39,000		
2	ĐỖ XUÂN PHƯƠNG	30A, Ngõ 40 Phố Tô Vĩnh Diện, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.795	579.500.000	30,500	B3008320	
			Tổng số	5.795	579.500.000	30,500		
3	PHẠM THỊ KIM LIÊN	Số 102 phố Bùi Xương Trạch, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.795	579.500.000	30,500	001175001017	
			Tổng số	5.795	579.500.000	30,500		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THANH BÌNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *02/11/1960*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *023142963*

Ngày cấp: *19/08/2010*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hồ Chí Minh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 142 khu phố 4, Phường Bình Thới, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 3, ngõ 2, phố Tân Đà, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội